

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 44/2023/HSST

Ngày: 29-5-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Hồng

Thẩm phán: Bà Đinh Thị Như Phượng

Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Huy Trí

Ông Lê Quốc Nguru

Ông Ksor Tron

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Trà My – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Ông Vũ Văn Dũng - Kiểm sát viên trung cấp.

Trong ngày 29/5/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai, công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 36/2023/TLST-HS ngày 14 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 88/2023/QĐXXST-HS ngày 15/5/2023 đối với bị cáo sau:

Rơ Châm Đ; Sinh ngày: 01/01/1995, tại thị xã Ayun Pa, tỉnh Gia Lai. Nơi thường trú và nơi ở: thôn TP, xã IH, huyện CP, tỉnh Gia Lai; Nghề nghiệp: làm nông; trình độ học vấn: 03/12; dân tộc: Jrai; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nê Đ (đã chết) và bà Rơ Châm H' L (đã chết); bị cáo có vợ là Rmah H' Ph, có 02 con sinh năm 2017 và sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đầu thú ngày 04/12/2022, tạm giữ từ ngày 05/12/2022 và tạm giam cho đến nay; Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Gia Lai, có mặt.

*** Người bào chữa cho bị cáo:** Ông Vũ Quang Khải – Luật sư thuộc đoàn Luật sư tỉnh Gia Lai. Có mặt

*** Bị hại:**

Anh Siu T, sinh năm 2000 (đã chết)

*** Đại diện hợp pháp của bị hại:**

Bà Siu H' M, sinh năm 1957 (mẹ bị hại)

Trú tại: thôn TP, xã IH, huyện CP, tỉnh Gia Lai. Có mặt

*** Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bà Siu H'M:** Bà Nguyễn Hoàng Kim Loan – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh Gia Lai. Có mặt

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

Chị Rmah H'Phương, sinh năm 1995

Trú tại: thôn TP, xã IH, huyện CP, tỉnh Gia Lai. Có mặt

*** Người làm chứng:**

Anh Rơ Châm R, sinh năm 2001

Trú tại: thôn IB, xã IB, huyện IP, tỉnh Gia Lai. Có mặt

Anh Rmah N, sinh năm 2002

Anh Siu V, sinh năm 1998

Cùng trú tại: thôn TP, xã IH, huyện CP, tỉnh Gia Lai. Đều vắng mặt.

*** Người phiên dịch:**

Bà Nay H'Yan – phiên dịch tiếng Jrai

Trú tại: xã An Phú, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 30' ngày 04/12/2022, Rơ Châm R (SN: 2001, trú tại: Buôn H, xã IS, thị xã AP, tỉnh Gia Lai) sau khi đã uống rượu R đi đến nhà anh ruột là Rơ Châm Đ (SN: 1995, trú tại thôn TP, xã IH, huyện CP, tỉnh Gia Lai) để tiếp tục uống rượu. Sau đó, R và Đ đến quán “Trinh Ú” của chị Nguyễn Thị Kim Tr (SN: 1994, trú thôn TP, xã IH, huyện CP, tỉnh Gia Lai, cách nhà Đ khoảng 80m) để mua mỗi về nhậu. Khi đến quán thì có gặp Kpuih D, Rmah N, Siu T và Siu V, cùng trú thôn TP, xã IH, huyện CP, tỉnh Gia Lai đang chơi Game Pát xu và uống rượu tại đây. Đ và R đi vào quán mua mỗi và hai lon bia đứng uống và chờ lấy đồ mang về. Sau đó, Đ đi vào phía trong quán xem mọi người chơi Game, còn R thì đứng trước quán, thấy R đến quán mua mỗi, N đã hỏi R: “Mua mỗi nhậu ở đâu thế” và mời vào uống rượu, R từ chối và nói: “Tao thiếu gì tiền”. Nghe vậy, N bực tức nói với R: “Nói chuyện đàng hoàng đi”. Đ từ sau quán nghe thấy thế liền chạy ra thì N hỏi Đ: “Thằng này là em mày phải không?”. Đ nói với nhóm N là: “Thằng em tao đã say rồi, thông cảm, nó bị điên nặng đấy”.

Sau khi mua mỗi xong Đ và R đi về, khi ra đến trước quán R quay lại nói to: “Ở làng TP này tao không sợ thằng nào” thì N và T chạy từ trong quán ra đánh R bằng tay chân, Đ vào can ngăn thì cũng bị đánh trúng. Bực tức về việc bị đánh, Đ đã chạy về nhà cách đó khoảng 50m, lấy một con dao nhọn dài 26,5cm, rồi cầm dao chạy quay vòng qua phía trước nhà bà Rơ Mah H'P (là mẹ vợ Đ). Khi chạy đến ngã ba đường đất thấy R đã bị N và T đánh ngã dưới đường. Đ đã cầm dao nhọn bằng tay phải chạy đến đứng đối diện Siu T, tay phải cầm dao đâm liên tiếp hai nhát trúng vào vùng cổ và tay trái T. Sau khi đâm xong Đ cầm dao bỏ chạy về nhà. Còn T bị thương nặng chảy nhiều máu được N và V đưa đến Trạm y tế xã IH để cấp cứu trên đường đi thì T chết.

Đến Khoảng 21 giờ 30' cùng ngày khi Công an xã IH đến làm việc thì Rơ Châm Đ xin ra đầu thú và giao nộp con dao đã gây án.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 847/KL-KTHS ngày 29/12/2022 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai kết luận: Nguyên nhân chết: Mất máu cấp do vết thương đứt động, tĩnh mạch cảnh ngoài phải, R phổi phải. Vết thương do vật sắc nhọn gây nên.

Tại cáo trạng số 62/CT-VKS-P2 ngày 10/4/2023, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai đã truy tố bị cáo Rơ Châm Đ về tội: “*Giết người*” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự.

2. Diễn biến phiên tòa:

- Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng, thấy hối hận về hành vi của mình, bị cáo xin lỗi gia đình bị hại và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về nuôi các con còn nhỏ.

- Đại diện Viện kiểm sát tỉnh Gia Lai giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Rơ Châm Đ phạm tội “*Giết người*”.

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 BLHS năm 2015.

Xử phạt bị cáo Rơ Châm Đ mức án từ 15 đến 16 năm tù

Về dân sự: Tại phiên tòa giữa bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại thỏa thuận bị cáo còn bồi thường cho phía bị hại tổng cộng 115.000.000 đồng đề nghị HĐXX ghi nhận sự thỏa thuận này.

Vật chứng của vụ án: Tịch thu tiêu hủy con dao, mẫu chất màu nâu, cục bông thấm máu.

Về án phí: Do gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo, tại phiên tòa bị cáo có Đ xin miễn án phí nên đề nghị HĐXX xem xét theo quy định của pháp luật.

- Người bào chữa cho bị cáo đồng ý với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát và cho rằng bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng cho bị cáo Điều 54 BLHS xử phạt bị cáo mức án dưới khung hình phạt.

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho đại diện hợp pháp của bị hại đồng ý với luận tội của đại diện Viện kiểm sát, đề nghị HĐXX công nhận mức bồi thường về dân sự như đã thỏa thuận tại phiên tòa giữa bị cáo và gia đình bị hại. Về hình phạt đề nghị Hội đồng xét xử xem xét theo quy định của pháp luật

- Đại diện hợp pháp của bị hại đồng ý với ý kiến của Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hoạt động của các cơ quan và người tiến hành tố tụng trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố vụ án đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng hiện hành; các tài liệu, chứng cứ thu thập được có tại hồ sơ vụ án là hợp pháp. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người liên quan không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Rơ Châm Đ bộc tức việc nhóm của bị hại Siu T đánh em trai của bị cáo và đánh bị cáo khi bị cáo vào can ngăn nên đã chạy về nhà mẹ vợ cách chỗ bị đánh khoảng 50m, lấy 01 con dao nhọn quay trở lại đứng đối diện Siu T đâm liên tiếp hai nhát trúng vào vùng cổ và tay trái làm bị hại chết do mất máu cấp.

Hành vi của bị cáo là côn đồ, dùng dao đâm vào vùng trọng yếu trên cơ thể gây ra cái chết của bị hại. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai truy tố bị cáo tội “Giết người” với tình tiết định khung “Có tính chất côn đồ” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng tội.

[3] Về tính chất mức độ, hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Hành vi phạm tội của các bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, xâm phạm tính mạng của bị hại, gây mất trật tự trị an. Do đó, bị cáo phải chịu mức án nghiêm khắc, trong khung hình phạt để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng;

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú, thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, tác động gia đình bồi thường một phần tiền mai táng cho gia đình bị hại, tại phiên tòa bị cáo tự nguyện thỏa thuận bồi thường toàn bộ cho bị hại, bị cáo có bà ngoại là Rcom H'B đã tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước và được tặng kỷ niệm chương. Ngoài ra, cũng cần xem xét việc bị hại đã có một phần lỗi, bị cáo đã can ngăn nhưng nhóm của bị hại vẫn đánh em của bị cáo, đánh bị cáo làm cho bị cáo bộc tức, côn đồ. Do đó, bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa đại diện hợp pháp của bị hại và bị cáo xác nhận phía bị cáo đã bồi thường 16.200.000đ tiền chi phí mai táng, nay bị cáo còn phải bồi thường 115.000.000 đồng gồm chi phí mai táng và tổn thất tinh thần. Giao bà Siu H'M là mẹ của bị hại được nhận.

Xét thỏa thuận trên là tự nguyện, không trái quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử công nhận thỏa thuận.

[5] Về vật chứng: 02 mẫu chất màu nâu nghi máu; 01 con dao dài 26,5cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 15cm, phần rộng nhất 2,3 cm, mũi nhọn, cán dao bằng nhựa dài 11,5cm, bên ngoài được quấn bằng keo màu đen, phần rộng nhất 2,5cm; 01 cục bông thấm máu không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo, bị cáo có Đ xin miễn án phí, bị cáo là đồng bào dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12 /2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, Hội đồng xét xử miễn án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lý trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Rơ Châm Đ phạm tội “Giết người”

2. Về hình phạt:

- Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Rơ Châm Đ **15 (mười lăm)** năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 05/12/2022.

3. Về trách nhiệm dân sự: Công nhận sự thỏa thuận giữa đại diện hợp pháp của bị hại với bị cáo về việc tiếp tục bồi thường chi phí mai táng và tổn thất tinh thần còn lại như sau: Buộc bị cáo Rơ Châm Đ tiếp tục bồi thường tiền chi phí mai táng và bù đắp tổn thất tinh thần là 115.000.000 đồng (một trăm mười lăm triệu đồng). Giao cho mẹ của bị hại là bà Siu H'M nhận.

Kể từ ngày có Đ yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm thi hành án theo Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015 quy định về trách nhiệm chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền.

4. Về vật chứng:

Căn cứ Điều 106 BLTTHS năm 2015,

Tịch thu tiêu huỷ: 02 mẫu chất màu nâu nghi máu; 01 con dao dài 26,5cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 15cm, phần rộng nhất 2,3 cm, mũi nhọn, cán dao bằng nhựa dài 11,5cm, bên ngoài được quấn băng keo màu đen, phần rộng nhất 2,5cm; 01 cục bông thấm máu

Các vật trên có số lượng, đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng số 77/2023 ngày 14/4/2023, giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Gia Lai và Cục thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai

5. Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12 /2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm cho bị cáo Rơ Châm Đ.

6. Về quyền kháng cáo:

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo yêu cầu Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử phúc thẩm.

7. Về thi hành án dân sự:

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Viện KSND cấp cao
- TAND cấp cao
- Viện KSND tỉnh Gia lai;
- Công an tỉnh Gia Lai;
- Sở Tư pháp tỉnh Gia Lai;
- Cục THADS tỉnh Gia Lai;
- Trại tam giam T20;
- Bị cáo;
- Lưu Tòa HS, VT, Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Kim Hồng